**Thứ Hai ngày 2 tháng 12 năm 2024**

**Môn: Hoạt động trải nghiệm**

**Tiết 37 Sinh hoạt dưới cờ**

 **Em làm việc tốt cho cộng đồng**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết được kế hoạch của nhà trường về việc tổ chức phong trào Em làm việc tốt cho cộng đồng.

- Có ý thức tự giác, tích cực rèn luyện bản thân và hồ hởi tham gia phong trào bằng những hành động, việc làm cụ thể.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất:**

**a. Năng lực:**

- Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.

- Nhận thức được ý nghĩa khi làm việc tốt cho cộng đồng.

**b. Phẩm chất:** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **1. Hoạt động khởi động:****a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với các hoạt động chào cờ.**b. Cách tiến hành:** GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ. **2. Hoạt động hình thành kiến thức:****a. Mục tiêu:** HS tham gia các hoạt động trong phong trào chăm sóc cây xanh. **b. Cách tiến hành:** - GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ. - HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới. - GV Tổng phụ trách Đội phát động phong trào Em làm việc tốt cho cộng đồng gồm các nội dung sau:*+ Mục đích phát động phong trào: tạo phong trào làm việc tốt trong toàn trường để mỗi HS làm được một hoặc nhiều việc tốt, góp phần giáo dục ý thức tương thân tương áo, vì cộng đồng cho HS.* *+ GV gợi ý một số hoạt động HS có thể thực hiện để hưởng ứng phong trào Em làm việc tốt cho cộng đồng: Quyên góp sách, truyện, đồ dùng học tập, quần áo,...giúp các bạn vùng cao khó khăn; giúp những người có hoàn cảnh khó khăn xung quanh mình bằng những việc làm vừa sức, phù hợp lứa tuổi.***3. Hoạt động củng cố-nối tiếp:** - Dặn dò chuẩn bị các tiết mục cho tiết sinh hoạt sau- Nhận xét tiết sinh hoạt | - HS chào cờ. - HS lắng nghe, tiếp thu, thực hiện. - HS chú ý lắng nghe- HS chú ý lắng nghe |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Hai ngày 2 tháng 12 năm 2024**

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết 121+122 Bà nội , bà ngoại**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

**-** Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ phát âm sai và viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc khoảng 60 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 1.

- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Trả lời được các câu hỏi, hiểu ý nghĩa của bài: Bài đọc nói về tình cảm của bà nội, bà ngoại dành cho bạn nhỏ và tình cảm của bạn nhỏ dành cho bà nội, bà ngoại.

- Nhận biết các từ ngữ chỉ tình cảm. Biết thêm dấu phẩy vào đúng chỗ.

- Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

- Biết liên hệ nội dung bài với thực tế.

\* Lồng ghép GDĐP:

**Chủ đề 6: Trái cây Vân Hòa**: Kể tên các loại trái cây, cảm nhận ăn trái cây. Lợi ích trái cây đối với sức khỏe.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất:**

**a. Năng lực:**

- Nhận biết nội dung chủ điểm.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

**b. Phẩm chất:** Bồi dưỡng tình yêu thương, quý mến, kính trọng với bà nội, bà ngoại.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **1. Hoạt động khởi động:****Chia sẻ chủ điểm:****Mục tiêu:** Giúp HS nhận biết được nội dung của toàn bộ chủ điểm, tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.**Cách tiến hành:**- GV mời 1 HS đọc bài *Chăm sóc ông bà* phần *Chia sẻ*, YC cả lớp đọc thầm theo.- GV mời 1 HS khác đọc CH và gợi ý.- GV chốt: *Chúng ta cần phải biết yêu kính ông bà, giúp đỡ ông bà. Các em có thể dựa vào các gợi ý như trong SGK để giúp đỡ ông bà mạnh khỏe.***Giới thiệu bài****Mục tiêu:**Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.**Cách tiến hành:**- GV giới thiệu bài: *Tiết học hôm nay, chúng ta sẽ cùng học bài* ***Bà nội, bà ngoại*** *để xem tình cảm của bà nội, bà ngoại và bạn nhỏ dành cho nhau như thế nào nhé* | - HS đọc bài *Chăm sóc ông bà* phần *Chia sẻ*, cả lớp đọc thầm theo.- 1 HS khác đọc CH và gợi ý. Cả lớp đọc thầm theo.- HS lắng nghe.- HS chú ý lắng nghe. |
|  | **2. Hoạt động hình thành kiến thức:****Hoạt động 1: Đọc thành tiếng****Mục tiêu:** Đọc thành tiếng câu, đoạn và toàn bộ văn bản.**Cách tiến hành:**- GV đọc mẫu bài *Bà nội, bà ngoại*.- GV mời 4 HS đọc nối tiếp 4 khổ thơ làm mẫu để cả lớp luyện đọc theo.- GV mời 2 HS đọc phần giải thích từ ngữ để cả lớp hiểu 2 từ: *phù sa, na (mãng cầu)*.- GV yêu cầu HS luyện đọc theo nhóm 4 (GV hỗ trợ HS nếu cần thiết).- GV gọi các nhóm đọc bài trước lớp.- GV gọi HS nhóm khác nhận xét, góp ý cách đọc của bạn.- GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi HS đọc tiến bộ. | - HS đọc thầm theo.- 4 HS đọc nối tiếp 4 khổ thơ làm mẫu để cả lớp luyện đọc theo. Cả lớp đọc thầm theo.- 2 HS đọc phần giải thích từ ngữ.- HS luyện đọc theo nhóm 4.- Các nhóm đọc bài trước lớp.- HS nhóm khác nhận xét, góp ý cách đọc của bạn.- HS lắng nghe. |
|  | **Hoạt động 2: Đọc hiểu****Mục tiêu:**Tìm hiểu nội dung văn bản.**Cách tiến hành:**- GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài thơ, thảo luận nhóm đôi theo các CH tìm hiểu bài. Sau đó trả lời CH bằng trò chơi phỏng vấn.- GV tổ chức trò chơi phỏng vấn: *Từng cặp HS em hỏi – em đáp hoặc mỗi nhóm cử 1 đại diện tham gia: Đại diện nhóm đóng vai phóng viên, phỏng vấn đại diện nhóm 2. Nhóm 2 trả lời. Sau đó đổi vai.*- GV nhận xét, chốt đáp án.- GV hướng dẫn cho HS HTL 2 khổ thơ cuối. | - HS đọc thầm bài thơ, thảo luận nhóm đôi theo các CH tìm hiểu bài, trả lời CH bằng trò chơi phỏng vấn. VD:*+ Câu 1:*HS 1: Bài thơ là lời của ai nói về ai?HS 2: Bài thơ là lời của bạn nhỏ nói với bà nội, bà ngoại.*+ Câu 2:*HS 2: Tìm những hình ảnh nói lên tình yêu thương của hai bà dành cho cháu:a) Ở khổ thơ 2b) Ở khổ thơ 3HS 1: Những hình ảnh nói lên tình yêu thương của hai bà dành cho cháu:a) Ở khổ thơ 2: Bà ngoại chăm làm vườn để cho cháu có cây ăn quả.b) Ở khổ thơ 3: Bà ngoại mong cháu ngày Tết. Bà nội cũng trông mong cháu ngày Tết.*+ Câu 3:*HS 1: Mỗi câu thơ dưới đây nói lên tình cảm gì của cháu đối với hai bà?

|  |  |
| --- | --- |
| a) Cháu yêu cha, yêu mẹVà thương cả hai bà. | 1) tình yêu thương |
| b) Hai bà hai nguồn sôngCho phù sa đời cháu. |
| c) Hai miền quê yêu dấuCháu nhớ về thiết tha. | 2) lòng biết ơn |

HS 2:a – 1; b – 2; c – 1.- HS lắng nghe.- HS HTL 2 khổ thơ cuối. |
|  | **3. Hoạt động luyện tập:****Hoạt động 3: Luyện tập****Mục tiêu:** Tìm hiểu, vận dụng kiến thức tiếng Việt, văn học trong văn bản.**Cách tiến hành:**- GV giao nhiệm vụ cho HS thảo luận nhóm đôi, làm 2 BT vào VBT. GV theo dõi HS thực hiện nhiệm vụ.- GV chiếu lên bảng nội dung BT 1 và 2, mời HS lên bảng báo cáo kết quả.- GV chốt đáp án:**+ BT 1:** Tìm các từ ngữ chỉ tình cảm bà cháu trong một khổ thơ.Khổ 1: thương, yêu.Khổ 2: yêu.Khổ 3: mong, thương, trông.Khổ 4: yêu dấu, nhớ, thiêt tha.+ BT 2: Thêm **dấu phẩy** vào các câu:a) Tuần nào bố mẹ cũng cho em đến thăm ông bà nội ông bà ngoại.🡪 Tuần nào bố mẹ cũng cho em đến thăm ông bà nội**,** ông bà ngoại.b) Em giúp ông bà quét nhà, nhặt rau, cho gà ăn.🡪 Em giúp ông bà quét nhà**,** nhặt rau**,** cho gà ăn. | - HS thảo luận nhóm đôi, làm 2 BT vào VBT.- HS lên bảng báo cáo kết quả.- HS lắng nghe, sửa bài. |
|  | **3. Hoạt động củng cố-nối tiếp:** - Sau tiết học em biết thêm được điều gì? - GV nhận xét tiết học khen ngợi, biểu dương những HS học tốt.- GV nhắc HS chuẩn bị cho tiết học sau  | - HS nêu- HS lắng nghe |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Hai ngày 2 tháng 12 năm 2024**

**Môn: Toán**

**Tiết 61 Luyện tập ( tiếp theo-tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Thực hành trừ (có nhớ) trong phạm vi 100

- Thực hiện được việc đặt tính rồi tính và tính nhẩm trừ (có nhớ) dạng 100 trừ cho một số

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất:**

**a. Năng lực:**Thông qua việc đặt tín và tính HS có cơ hội phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học, NL giải quyết vấn đề, Nl giao tiếp

**b. Phẩm chất:** Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 5p | **1. Hoạt động khởi động:***Mục tiêu: Tạo tâm thế vui tươi, phấn khởi*- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đố bạn”:Ôn lại cách tính nhẩm bài - GV cho HS quan sát bảng phụ và trưởng ban học tập mời nối tiếp các bạn lên trả lời- Bạn nào nhẩm nhanh, đúng bạn đó chiến thắng- GV nhận xét - tuyên dương- GV kết hợp giới thiệu bài | - HS chơi- HS nghe - ghivở |
|  | **2. Hoạt động thực hành luyện tập:***Mục tiêu: Biết cách đặt tính và tính dạng 100 trừ đi một số* ***Bài 4****:*Bài 4a yêu cầu em làm gì- Đọc mẫu- Quan sát mẫu? Em có nhận xét gì về mẫu+ Mẫu làm như thế nào?+ Khi đặt tính em cần chú ý gì?+ Em tính từ đâu?- Nhẩm theo mẫu- Tương tự HS làm bảng con, bảng lớp theo tổBảng lớp 100 - 7Tổ 1: 100 - 4 Tổ 2 : 100 - 8 Tổ 3: 100 - 9- Nhận xét - tuyên dương - Nêu yêu cầu ý b+ Ý b yêu cầu gì? + Tính nhẩm là tính như thế nào?- Làm bài- Nhận xét- Kiểm tra chéo nhóm 2- Hỏi: Bài 4 củng cố kiến thức gì? | - HS trả lời- Lắng nghe- Lớp Qs và 1 HS đọc mẫu- HStrả lời- Các hàng phải thẳng cột - Nhẩm từ phải sang trái- Tiến hành tương tự |
|  | ***Bài 5****: Mục tiêu HS nhận ra lỗi sai khi đặt tính và tính có nhớ*- Bài 5 yêu cầu gì?- Suy nghĩ thảo luận nhóm- Đại diện nhóm trả lời- Gọi HS nhận xét - GV nhận xét - bổ sung- Hỏi : + Qua bài khi đặt tính em cần chú ý điều gì ?+ Em tính từ đâu | 2HS nêu- HS thảo luận theo nhóm 4 và trả lời câu hỏi- 3 nhóm trình bày- Nhận xét, bổ sung.- HS chú ý lắng nghe- HS trả lời câu hỏi.- HS trả lời. |
|  | **3. Hoạt động vận dụng:** **Bài 6**: Mục tiêu: Biết giải toán về ít hơnBuổi sáng : 100 chai sữaBuổi chiều ít hơn buổi sáng: 9 chaiBuổi chiều : ... chai?Đọc bài 6- Hỏi :+ Bài toán cho em biết điều gì+ Bai toán yêu cầu em làm gì+ Bài thuộc dạng toán nào- Nhận xét- bổ sung | - Trả lờiGiải bài toánBài giải:Buổi chiều cửa hàng bán được số chai sữa là:100-9=91 (chai)Đáp số: 91 chai sữa |
|  | **4. Củng cố-nối tiếp:**- Bài học hôm nay, em biết thêm về điều gì? | - HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi. |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\

**Thứ Hai ngày 22 tháng 12 năm 2024**

**Môn: Tự nhiên và Xã hội**

**Tiết 25 An toàn khi đi trên các phương tiện giao thông (tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Nêu được quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông (ví dụ: xe máy, xe buýt, thuyền).

\* Lồng ghép ATGT: **Bài 5: Chọn và đội mũ bảo hiểm đúng cách**

- Thực hiện đội mũ bảo hiểm đúng cách khi tham gia giao thông

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất:**

**a. Năng lực:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Biết quan sát, trình bày ý kiến của mình về quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông.

- Vẽ, viết khẩu hiệu hoặc sưu tầm tranh ảnh về an toàn khi đi phương tiện giao thông.

**b. Phẩm chất:**

- Chia sẻ với những người xung quanh cùng thực hiện quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông.

- Biết đội mũ bảo hiểm đúng cách để đảm bảo an toàn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **1. Hoạt động khởi động:****a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.**b. Cách thức tiến hành:** - GV giới trực tiếp vào bài An toàn khi đi trên phương tiện giao thông (tiết 2) | - Lắng nghe |
|  | **2. Hoạt động hình thành kiến thức:****Hoạt động 3: Quy định khi đi xe buýt và đi thuyền****a. Mục tiêu:****-** Nêu được một số quy định khi đi xe buýt và đi thuyền.- Biết quan sát, trình bày ý kiến của mình về quy định khi đi xe buýt và khi đi thuyền. **b. Cách tiến hành:** ***Bước 1: Làm việc theo cặp***- GV yêu cầu HS:+ Quan sát các hình 1, 2, 3, 4 SGK trang 49 và trả lời câu hỏi: *Dựa vào các hình và thông tin dưới đây, nêu một số quy định khi đi xe buýt.* - Quan sát các hình 1, 2, 3, 4 SGK trang 50 và trả lời câu hỏi: *Dựa vào các hình và thông tin dưới đây, nêu một số quy định khi đi thuyền.* ***Bước 2: Làm việc cả lớp***- GV mời đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trước lớp.- HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời.- GV bổ sung và hoàn thiện câu trả lời.  | - HS quan sát hình, trả lời câu hỏi.- HS trả lời: *+ Một số quy định khi đi xe buýt: chờ xe ở bến hoặc điểm dừng xe, không đứng sát mép đường; ngồi vào ghế, nếu phải đứng thì vịn vào cột đỡ hoặc móc vịn; lên và xuống xe khi xe đã dừng hẳn, đi theo thứ tự, không chen lấn, xô đẩy.* *+ Một số quy định khi đi thuyền: mặc áo phao đúng cách trước khi lên thuyền; ngồi cân bằng hai bên thuyền, ngồi yên không đứng, không cho tay, cho chân xuống nước; lên và xuống thuyền khi thuyền đã được neo chắc chắn.*  |
|  | **3. Hoạt động thực hành luyện tập:****Hoạt động 4: Thảo luận về cách đi xe buýt và đi thuyền****a. Mục tiêu:** Biết cách chia sẻ với người xung quanh về quy định khi đi xe buýt và đi thuyền. **b.** **Cách tiến hành:*****Bước 1: Làm việc nhóm 4***- GV yêu cầu: HS thảo luận và nói cho nhau nghe: *+ Về cách đi xe buýt để đảm bảo an toàn.**+ Về cách đi thuyền để đảm bảo an toàn.**+ Em đã thực hiện đúng và chưa đúng quy định nào khi đi xe buýt hoặc khi đu thuyền.****Bước 2: Làm việc cả lớp***- GV mời đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trước lớp.- HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời.- GV bổ sung và hoàn thiện câu trả lời. | - HS thảo luận theo nhóm. - HS trình bày.  |
|  | **4. Hoạt động củng cố-nối tiếp:** - Em biết thêm điều gì về bài học ngày hôm nay?- GV nhận xét, đánh giá tiết học | - HS chia sẻ- HS lắng nghe |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Ba ngày 28 tháng 11 năm 2023**

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết 123+124 Nghe-viết: Bà nội, bà ngoại**

 **Chữ hoa L**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác 2 khổ thơ đầu bài thơ*Bà nội, bà ngoại*. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chữ: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 3 ô.

- Làm đúng BT tìm các từ có tiếng bắt đầu bằng **r**, **d** hoặc **gi**; chứa vần **ec** hoặc **et**.

- Biết viết chữ cái *L* viết hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết cụm từ ứng dụng *Luôn luôn yêu kính ông bà* cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét và nối chữ đúng quy định.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất:**

**a. Năng lực:**Có óc quan sát và ý thức thẩm mỹ khi trình bày văn bản.

**b. Phẩm chất:** Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **1. Hoạt động khởi động:****Mục tiêu:**Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.**Cách tiến hành:**- GV nêu MĐYC của bài học. | - HS lắng nghe. |
|  | **2. Hoạt động hình thành kiến thức:****Hoạt động 1: Nghe – viết****Mục tiêu:** Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác 2 khổ thơ đầu bài thơ *Bà nội, bà ngoại*. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chữ: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 3 ô.**Cách tiến hành:**\*GV nêu nhiệm vụ: HS nghe (thầy, cô) đọc, viết lại 2 khổ thơ đầu bài thơ *Bà nội, bà ngoại*.- GV đọc mẫu 1 lần 2 khổ thơ đầu bài thơ.- GV yêu cầu 1 HS đọc lại 2 khổ thơ đầu bài thơ, cả lớp đọc thầm theo.- GV nói về nội dung và hình thức của bài văn:+ Về nội dung: Hai khổ thơ đầu bài thơ giới thiệu về bà nội, bà ngoại, tình cảm của bạn nhỏ dành cho các thành viên trong gia đình cũng như tình cảm của bà ngoại dành cho bạn nhỏ.+ Về hình thức: Đoạn thơ gồm 2 khổ. Mỗi khổ 4 dòng. Mỗi dòng 5 tiếng. Chữ đầu mỗi dòng viết hoa và lùi vào 3 ô li tính từ lề vở.***\**** Đọc cho HS viết:- GV đọc thong thả từng dòng thơ cho HS viết vào vở *Luyện viết 2*. Mỗi dòng đọc 2 hoặc 3 lần (không quá 3 lần). GV theo dõi, uốn nắn HS.- GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lại.\*Chấm, chữa bài:- GV yêu cầu HS tự chữa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì ra lề vở hoặc cuối bài chính tả).- GV chấm 5 – 7 bài, chiếu bài của HS lên bảng lớp để cả lớp quan sát, nhận xét bài về các mặt nội dung, chữ viết, cách trình bày. | - HS đọc thầm theo.- 1 HS đọc lại 2 khổ thơ đầu bài thơ trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.- HS lắng nghe.- HS nghe – viết.- HS soát lại.- HS tự chữa lỗi.- HS quan sát, lắng nghe. |
|  | **Hoạt động 2: Hoàn thành BT r/ d/ gi, ec/ et (BT 2)****Mục tiêu:** Làm được các BT r / d/ gi, ec/ et.**Cách tiến hành:**- GV mời 2 HS lần lượt đọc YC của BT 2a và 2b.- GV mời 2 HS lên bảng hoàn thành BT 2a và 2b, yêu cầu các HS còn lại làm bài vào VBT.- GV mời một số HS nhận xét bài làm trên bảng của bạn.- GV nhận xét, chốt đáp án: Các từ có tiếng: | - 2 HS lần lượt đọc YC của BT 2a và 2b trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.- 2 HS lên bảng hoàn thành BT, các HS còn lại làm bài vào VBT.- Một số HS nhận xét bài làm trên bảng của bạn.- HS lắng nghe, sửa bài vào vở.a) Bắt đầu bằng **r**, **d** hoặc **gi**, có nghĩa:- Giữ kín, không cho ai biết.🡪 giấu giếm.- Hát nhẹ nhàng cho trẻ ngủ.🡪 hát ru.- Vết tích còn lại của sự vật, sự việc.🡪 dấu tích.b) Chứa vần **ec** hoặc **et**, có nghĩa:- Bánh làm bằng gạo nếp có nhân đậu xanh, thịt mỡ, hình ống, thường làm vào dịp Tết.🡪 Bánh tét.- Xe có bồn chở dầu, nước,...🡪 Xe két nước.- Xe cộ đông đúc, không đi lại được.🡪 Kẹt xe. |
|  | **Hoạt động 3: Thi tìm nhanh các tiếng bắt đầu bằng r/ d/ gi, ec/ et****Mục tiêu:** Luyện tập các BT r/ d / gi, ec/ et.**Cách tiến hành:**- GV tổ chức cho HS thi tìm nhanh: GV đọc từng YC, cho HS trả lời nhanh.- GV nhận xét, khen HS, gợi ý một số từ ngữ:a)* Tiếng bắt đầu bằng **r**: *rá, rau, răng, rìa, rổ, rồng, ruộng, rực, rừng,...*
* Tiếng bắt đầu bằng **d**: *danh, dân, duyên, dáng, dịu, dê, dễ, dội, dù, dùng, dữ, dương, ...*
* Tiếng bắt đầu bằng **gi**: *gián, giành, giáo, giận, giật,...*

b)* Tiếng có vần **ec**: *béc, éc, séc, véc,...*
* Tiếng có vần **et**: *bét, hét, két, kẹt, mét, mẹt, nét, phét, rét,...*
 | HS thi tìm nhanh.- HS lắng nghe. |
|  | **Hoạt động 4: Tập viết chữ *L* hoa*****4.1.*** Quan sát mẫu chữ hoa *L*- GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét chữ mẫu *L*:+ Cấu tạo: Cao 5 li (cỡ vừa), 2,5 li gồm 3 nét cơ bản: cong dưới, lượn dọc và lượn ngang.+ Cách viết: Đặt bút trên đường kẻ ngang 6, viết một nét cong lượn dưới như viết phần đấu các chữ *C* và *G*; sau đó, đổi chiều bút, viết nét lượn ngang, tạo một vòng xoắn nhỏ ở chần chữ. Điểm dừng bút là giao điểm của đường kẻ ngang 2 và đường kẻ dọc 5.- GV viết chữ *L* lên trên bảng, vừa viết vừa nhắc lại cách viết.***4.2.*** Quan sát cụm từ ứng dụng- GV giới thiệu cụm từ ứng dụng: *Luôn luôn yêu kính ông bà*.- GV giúp HS hiểu: Cụm từ ứng dụng đề cập và nhắc nhở chúng ta phải luôn yêu kính ông bà.- GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét độ cao của các chữ cái:+ Những chữ có độ cao 2,5 li:*L, l, y, k, h, g, b*.+ Những chữ còn lại có độ cao 1 li:*u, ô, n, ê, a*.- GV viết mẫu chữ *Luôn* trên phông kẻ ô li (tiếp theo chữ mẫu).***4.3.*** Viết vào vở *Luyện viết 2*, tập một- GV yêu cầu HS viết chữ *L* cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở.- GV yêu cầu HS viết cụm từ ứng dụng *Luôn luôn yêu kính ông bà*. | - HS lắng nghe, quan sát.- HS quan sát, lắng nghe.- HS đọc câu ứng dụng.- HS lắng nghe.- HS quan sát và nhận xét độ cao của các chữ cái.- HS quan sát, lắng nghe.- HS viết chữ *L* cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở.- HS viết cụm từ ứng dụng *Luôn luôn yêu kính ông bà*. |
|  | **3. Hoạt động củng cố-nối tiếp:** - Sau tiết học em biết thêm được điều gì? - GV nhận xét tiết học khen ngợi, biểu dương những HS học tốt. | - HS nêu- HS lắng nghe |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Ba ngày 3 tháng 12 năm 2024**

**Môn: Hoạt động trải nghiệm**

**Tiết 37 Giúp đỡ người gặp hoàn cảnh khó khăn**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được những người gặp hoàn cảnh khó khăn xung quanh mình.

- Hiểu được ý nghĩa của việc giúp đỡ những người gặp hoàn cảnh khó khăn.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất:**

**a. Năng lực:**

- Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.

- Hiểu được ý nghĩa của việc giúp đỡ những người gặp hoàn cảnh khó khăn.

**b. Phẩm chất:**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **1. Hoạt động khởi động:****a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.**b. Cách tiến hành:** - GV giới thiệu trực tiếp vào bài học: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Giúp đỡ người gặp hoàn cảnh khó khăn. **2. Hoạt động hình thành kiến thức:****Hoạt động 1: Nhận biết người gặp hoàn cảnh khó khăn**a. Mục tiêu: HS nhận biết được những người gặp hoàn cảnh khó khăn xung quanh và hiểu được ý nghĩa của việc giúp đỡ người gặp hoàn cảnh khó khăn. **b. Cách tiến hành*****(1) Làm việc nhóm:***- GV chia lớp thành các nhóm. - GV tổ chức cho các nhóm quan sát tranh trong SGK trang 40 và thảo luận theo các câu hỏi:*+ Các nhân vật trong mỗi bức tranh gặp những khó khăn gì?**+ Họ cần nhận được sự giúp đỡ nào từ mọi người xung quanh?*C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_2.png***(2) Chia sẻ trước lớp:***- GV mời đại diện 2 đến 3 nhóm lên chia sẻ trước lớp.**c. Kết luận:** *Xung quanh chúng ta có rất nhiều người gặp hoàn cặnh khó khăn: có người sống trong gia đình nghèo khó, có người vi thiên tai mà mất đi người thân, có người bị khuyết tật,... Chúng ta cần quan tâm và có những việc làm cụ thể để giúp đỡ họ.***Hoạt động 2: Những người gặp hoàn cảnh khó khăn quanh em****a. Mục tiêu:**HS kể được một ví dụ về người có hoàn cảnh khó khăn xung quanh mình.**b. Cách tiến hành:**GV tổ chức cho HS kể về một người gặp hoàn cảnh khó khăn mà bản thân biết theo gợi ý:*- Người gặp hoàn cảnh khó khăn đó là ai?**- Người đó gặp những khó khăn nào?**- Người đó cần nhận được những sự giúp đỡ gì?***Kết luận:** *Người gặp hoàn cảnh khó khăn rất cần sự chia sẻ, động viên, giúp đỡ từ mọi người xung quanh để cuộc sống của họ giảm bớt những khó khăn. Moi người trong chúng ta hãy cùng chia sẻ khó khăn với họ bằng những việc làm cụ thể và phù hợp với khả năng, lứa tuổi của mình.*- GV yêu cầu HS thực hiện các nhiệm vụ sau vào thời gian ngoài giờ lên lớp:*+ Sưu tầm câu chuyện về tấm gương giúp đỡ người gặp hoàn cành khó khăn.* *+ Tập kể chuyện cùng người thân để chuẩn bị trình bày trước lớp.***3. Hoạt động củng cố-nối tiếp:** - Dặn dò HS chuẩn bị cho tiết học sau.- Nhận xét tiết học | - HS chia thành các nhóm.- HS thảo luận và trả lời câu hỏi:*+ Các nhân vật trong mỗi bức tranh gặp những khó khăn: 2 chị em không có bố mẹ, người dân gặp lũ lụt, người đàn ông bị mù**+ Họ cần nhận được sự giúp đỡ từ mọi người xung quanh: 2 chị em cần được đưa vào trung tâm bảo trợ trẻ em hoặc có người lớn chăm sóc nuôi dưỡng; người dân cần được đưa đến nơi an toàn, cung cấp lương thực, đồ uống; người đàn ông cần được giúp đỡ sang đường an toàn.* - HS trình bày trước lớp. - HS kể về người gặp hoàn cảnh khó khăn theo gợi ý.- HS thực hiện nhiệm vụ. - HS chú ý lắng nghe.- HS chú ý lắng nghe |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Ba ngày 3 tháng 12 năm 2024**

**Môn: Toán**

**Tiết 62 Luyện tập chung (tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Ôn tập tính cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 100

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng tính cộng, trừ đã học vào giải quyết một số tính huống gần với thực tế

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất:**

**a. Năng lực:**

**-** Thông qua việc thực hiện phép tính gồm cả đặt tính, trình bày, lí giải cách thực hiện bài tập của mình. HS có cơ hội phát triển NL tư duy và lập luận toán học, NL giao tiếp toán học.

- Thông qua việc nghiên cứu bài toán có lời văn liên quan đến tình huống thực tiễn HS phát hiện được vấn đề cần giải quyết, nêu và thực hiện được phép trừ, trả lời cho câu hỏi của tình huống, HS có cơ hội phát triển NL giải quyết vấn đề toán học, NL mô hình hóa toán học.

**b. Phẩm chất:** Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **1. Hoạt động khởi động:***Mục tiêu: Tạo tâm thế vui tươi, phấn khởi*  100 100- 7 - 5 *30 95*- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Đố bạn”: Ý nào đúng, ý nào sai? Vì sao- GV cho HS lên bảng và làm bài - giải thích - GV nhận xét - tuyên dương- GV kết hợp giới thiệu bài | - HS chơi- 2HS lên bảng- HS chú ý lắng nghe- HS nghe – ghi vở |
|  | **Hoạt động thực hành luyện tập:*****Bài 1****: Đặt tính rồi tính*- Nêu yêu cầu bài 1+ Bài 1 yêu cầu em làm gì+ Khi đặt tính em cần chú ý gì+ Em tính từ đâu- HS làm bảng con, bảng lớp - Nhận xét - tuyên dương + Bài 1 củng cố kiến thức gì+ Khi trình bày em cần lưu ý gì | - 2HS nêu+ 2 HS trả lời+ Các hàng phải thẳng cột với nhau+ Tính từ phải sang trái+ Làm bài- HS chú ý lắng nghe.+ HStrả lời+ HS trả lời |
|  | ***Bài 2****:* Xếp các thẻ vào ô thích hợp để tạo thành các phép tính đúng- Hỏi: Bài 2 yêu cầu em làm gì?- Yêu cầu HS quan sát sách giáo khoa- Tổ chức cho HS thảo luận nhóm đôi- Đại diện nhóm chơi trò chơi: "Ai nhanh hơn"- GV yêu cầu 2 tổ, mối tổ 2 em lên chơi- Nhận xét - tuyên dương nhóm nhanh, đúng- Đọc lại kết quả đúng đã ghép | - HS trả lời- HS thực hiện yêu câu cuat GV- HS thảo luận thảo nhóm đôi- Đại diện mỗi nhóm 2 bạn tham gia trò chơi- HS lắng nghe- HS chú ý lắng nghe- HS chú ý lắng nghe. |
|  | **3. Hoạt động vận dụng:*****BÀi 3****:* *a/ Tính**-* Đọc ý a bài 3- Hỏi:+ Bài 3 yêu cầu em làm gì+ Em có nhận xét gì về mỗi dãy tính của bài+ Em cần thực hiện như thế nào- Kiểm tra chéo - Nhận xét - tuyên dương*b/ Chọn kết quả đúng với mỗi phép tính*- Đọc yêu cầu ý b- Hỏi : Ý b yêu cầu làm gì ? - Thảo luận nhóm tìm kết quả đúng- Đại diện nhóm trình bày- Nhận xét - chốt | - 2HS đọc.+ 2HS trả lời câu hỏi+ 1HS nêu nhận xét+ 1HS trả lời câu hỏi.- HS chú ý lắng nghe- 1HS trả lời câu hỏi.- HS thảo luận theo nhóm 4 để tìm kết quả đúng.- Đại diện các nhóm trình bày.- HS chú ý lắng nghe. |
|  | **4. Hoạt động củng cố-nối tiếp:** -Bài học hôm nay ,con đã học thêm được điều gì? - Nhận xét tiết học. | - HS trả lời- HS chú ý lắng nghe |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Ba ngày 3 tháng 12 năm 2024**

**Môn: Đạo đức**

**Tiết 13 Khi em bị bắt nạt (tiếp theo)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

***-*** Nêu được ý kiến, thái độ hợp lí đối với các việc làm liên quan đến việc tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị bắt nạt.

- Thực hiện được việc tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị bắt nạt.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất:**

**a. Năng lực:**

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi,  bày tỏ ý kiến, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

- Năng lực thích ứng với cuộc sống: Biết được hậu quả khi bị bắt nạt, Tìm kiếm được sự giúp đỡ khi bị bắt nạt.

**b. Phẩm chất:** HS có ý thức ngăn chặn việc bắt nạt. Biết bảo vệ bạn khi bạn bị bắt nạt.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 5’ | **1. Khởi động** ***Mục tiêu: Tạo không khí vui vẻ, kết nối với bài học*** - GV tổ chức cho HS hát múa theo nhạc:  Lớp chúng ta đoàn kết.- GV đánh giá, giới thiệu bài. | - HS múa hát theo nhạc- HS lắng nghe |
| 7’ | **2. Hoạt động thực hành luyện tập:****Hoạt động 1:  Bày tỏ ý kiến.*****Mục tiêu: HS bày tỏ được ý kiến, thái độ hợp lí đối với các việc làm liên quan đến việc  tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị bắt nạt.***- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Em đồng tình hay không đồng tình”- GV nêu luật chơi: Với mỗi nhận định được GV nêu ra, HS nào đồng tình thì chạy sang đứng ở dãy bên phải lớp, còn không đồng tình thì đứng ở dãy bên trái- GV tổ chức cho HS chơi. Trong khi HS chơi GV đưa thêm câu hỏi khai thác các lời giải thích, ý kiến HS đưa ra. *Em đồng tình hay không đồng tình với việc làm nào dưới đây khi bị bắt nạt:*A. Im lặng không nói với ai.B. Chia sẻ chuyện mình bị bắt nạt với người đáng tin.C. Tìm sự giúp đỡ từ thầy cô, cha mẹ, bạn bè.D. Bé chạy khỏi những người bắt nạt mình.E. Hét to cho mọi người biết.- GV nhận xét chia sẻ với HS quan điểm của mình.-GV kết luận: Khi bắt nạt, em không nên im lặng vì sẽ bị bắt nạt nhiều hơn, không biết để giúp đỡ, bản thân trở nên nhút nhát, luôn sợ hãi, ảnh hưởng đến sức khỏe và kết quả học tập. Khi bị bắt nạt, em nên hét to cho mọi người cùng biết để giúp đỡ, tìm cách chạy khỏi tình huống bị bắt nạt, chia sẻ hay tìm những người đáng tin cậy để hỗ trợ. | - HS  chú ý lắng nghe.- Cả lớp đứng dậy chơi trò chơi.A- Không đồng tình.B- Đồng tình.C-Đồng tình.D- Đồng tình.E- Đồng tình.- HS chú ý lắng nghe- HS lắng nghe, ghi nhớ. |
| 10’ | **Hoạt động 2: Xử lí tình huống.*****Mục tiêu: HS trình bày được những cách ứng xử phù hợp khi bị bắt nạt.***- GV cho 1 HS nêu yêu cầu.- GV cho HS quan sát 3 bức tranh và yêu cầu HS nêu tình huống sảy ra ở ba bức tranh đó.- GV cho HS thảo luận nhóm 4  và thực hiện các nhiệm vụ:Nhiệm vụ 1:Đóng vai, xử lí tình huống.Nhiệm vụ 2:Nhận xét đánh giá hoạt động của các bạn theo các tiêu chí sau:+Phương án xử lí: hợp lí.+ Đóng vai: sáng tạo, hấp dẫn.+ Thái độ làm việc:Tập chung, nghiêm túc.- GV mời các nhóm lên đóng vai xử lí tình huống.- GV chia sẻ ý kiến, suy nghĩ của mình với mỗi phương án mà các nhóm đưa ra. | - HS đọc yêu cầu.- HS quan sát và nêu:+ Tranh 1: Bạn nhỏ đứng trước cổng trường và bị một nhóm bạn nam giật mũ chạy đi.+Tranh 2: Bạn nhỏ bị một nhóm bạn chặn ở cầu thang và bắt nộp món đồ chơi.+Tranh 3: Bạn nhỏ bị một nhóm bạn cùng lớp tẩy chay, không cho chơi cùng.- HS thảo luận nhóm và lần lượt thực hiện các nhiệm vụ.- Các nhóm lần lượt đóng vai xử lí tình huống.- HS chú ý lắng nghe. |
| 5’ | **Hoạt động 3:Liên hệ.*****Mục tiêu: HS nêu được những hành vi, việc làm bản thân đã trải qua.- GV cho 1 HS nêu yêu cầu.***- GV cho HS làm việc cặp đôi: kể lại một tình huống bị bắt nạt và cách người bị bắt nạt đã tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị bắt nạt.- GV nhận xét . | - 1HS nêu yêu cầu.- HS thực hiện nhiệm vụ.- HS trình bày trước lớp.- HS khác nhận xét, đặt câu hỏi.- HS chú ý lắng nghe. |
| 7’ | **3. Vận dụng.*****Mục tiêu: HS lập được bảng hướng dẫn tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị bắt nạt.- GV giao nhiệm vụ cho HS:***+ Nhiệm vụ 1: Thảo luận nhóm 4 và lập bảng hướng dẫn tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị bắt nạt.

|  |
| --- |
| Tìm kiếm sự hỗ trợ khi bị bắt nạt. |
| 1. Kêu cứu. |
| 2…. |

+ Nhiệm vụ 2: Nhận xét, đánh giá phần trình bày của bạn.- GV mời một số nhóm trình bày. | - HS thực hiện nhiệm vụ.- Nhóm khác theo dõi, bổ sung. |
| 3’ | **4. Củng cố - Nối tiếp*****Mục tiêu: Khái quát lại nội dung tiết học*** - GV hỏi: Em học được gì từ bài này?- GV nhận xét, đánh giá tiết học | - HS nêu- HS lắng nghe |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Ba ngày 3 tháng 12 năm 2024**

**Môn: Giáo dục thể chất**

**Tiết 25 Đi theo hướng thẳng (tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- Thực hiện được các bài tập đi theo các hướng.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất:**

**a. Năng lực:**

- Tự chủ và tự học: Tự xem trước cách thực hiện các bài tập đi theo các hướng trong sách giáo khoa và quan sát động tác mẫu của giáo viên.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

**b. Phẩm chất:**

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

**2. Đối với Học sinh:**Giày thể thao.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Lượng VĐ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** |
| **T. gian** | **S. lần** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Phần mở đầu**Nhận lớpKhởi động- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,...   - Trò chơi “nhảy theo vòng”https://lh3.googleusercontent.com/YLVK5145dxFXXRG9jELZs0rJJlxMhUkeRJkIKkAayY4RTYwdqJ48OpcYQVjUkWxtyyR62-A3Ip7lnX8yXblu2SmS-zukHrPvKrEYT_o9X7VlV3HwMta6jPnZ5iyg-tTpwH2uIdI**II. Phần cơ bản:****- Kiến thức.**- Đi thường theo đường kẻ thẳng.https://lh4.googleusercontent.com/PhmNa0GGHUnb53SOOzaBw9ee2_Bs9YuUYMgWZriZTPfi1IkiFzVwqmfceeu5leQI5CRccDn3ro3fIA26ZfvsJRSqDCTzGyusEi6Q0jsyyBd_rrZtG8k7S0kHxUVYv_DK5E1e-vo- Đi theo đường kẻ thẳng hai tay chống hông. https://lh6.googleusercontent.com/n5Gq7kCWqEkiMKUhnkWqMJPUlaws8PYvkK4UCifo6CiH9nRagux8l-9D8nqEJrFJce6brMEugI_ONQ1ITD--n0xI_gCRhtMwn1e5p9M_q6yLKV92piB9EvHIklMOuBTFA0psLHk-**Luyện tập**Tập đồng loạtTập theo tổ nhómTập theo cặp đôiTập cá nhânThi đua giữa các tổ- Trò chơi “đi theo vạch”.https://lh6.googleusercontent.com/HQQjmH-lzLwCIy5ZgGpUS__-nPjbreYundFOWmuvEvB_IN0HsTnDq79tG83ava_UeFO4OX62U3zyBUiy-kEpa1p7GzBi-U9WM6R5vcfsHQtBTeUaNLVX8uYlo1l_ijPqGgbhi0E- Bài tập PT thể lực:**- Vận dụng:****III.Kết thúc**-  Thả lỏng cơ toàn thân. - Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.  Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà- Xuống lớp | 5 – 7’2-3’16-18’3-5’4- 5’ | 2x8N1 lần 4 lần 3 lần3 lần1 lần 2 lần | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học- GV HD học sinh khởi động.- GV hướng dẫn chơi- Cho HS quan sát tranh- GV phân tích kĩ thuật động tác.- Hô khẩu lệnh và thực hiện động tác mẫu- Cho 2 HS lên thực hiện lại động tác.- GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương.- GV thổi còi - HS thực hiện động tác.- Gv  quan sát, sửa sai cho HS.- Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.- Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS- Phân công tập theo cặp đôiGV Sửa sai- GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.- GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương.- GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi thở và chơi chính thức cho HS. - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật- Cho HS bật tại chỗ  hai tay chống hông  10 lần- Yêu cầu HS quan sát tranh trả lời câu hỏi BT1 trong sách.- GV hướng dẫn- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.- VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau.  | Đội hình nhận lớp                  - HS khởi động theo GV.- HS Chơi trò chơi.                                                                                                      - Đội hình HS quan sát tranh                - HS quan sát GV làm mẫu- HS tiếp tục quan sát- Đội hình tập luyện đồng loạt.   -----------  -----------                                                ĐH tập luyện theo tổ                                     GV    - HS vừa tập vừa giúp đỡ nhau sửa động tác sai- Từng tổ  lên  thi đua - trình diễn - Chơi theo hướng dẫn  -----------  -----------               HS thực hiện kết hợp đi lại hít thở- HS trả lời- HS thực hiện thả lỏng- ĐH kết thúc |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Tư ngày 4 tháng 12 năm 2024**

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết 125+126 Vầng trăng của ngoại**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc trôi chảy truyện (phát âm đúng: ngắt nghỉ đúng theo dấu câu và theo nghĩa, tốc độ đọc 60 tiếng / phút).

- Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu câu chuyện: Câu chuyện nói về tình cảm của ông ngoại dành cho My và cu Bin cũng như tình cảm trong trẻo của hai chị em đối với ông ngoại.

- Biết đặt câu nói về tình cảm; dùng từ chỉ đặc điểm, nêu nhận xét.

- Nhận biết nội dung, mạch truyện. Biết bày tỏ sự yêu thích đối với nhân vật trong truyện.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất:**

**a. Năng lực:**Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học

**b. Phẩm chất:**

- Bồi dưỡng tình yêu thương, quý mến, kính trọng các thành viên trong gia đình.

- Từ bài đọc, biết liên hệ bản thân, cố găng học tập để ông bà, bố mẹ vui lòng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **1. Hoạt động khởi động:****Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.**Cách tiến hành:**- GV giới thiệu bài: *Bài đọc* ***Vầng trăng của ngoại*** *sẽ cho các em hiểu về tình yêu thương mà ông ngoại dành cho hai chị em My và Bin cũng như tinh cảm của hai chị em dành cho ông ngoại.* | - HS lắng nghe. |
|  | **2. Hoạt động hình thành kiến thức:****Hoạt động 1: Đọc thành tiếng****Mục tiêu:**Đọc thành tiếng câu, đoạn và toàn bộ văn bản.**Cách tiến hành:**- GV đọc mẫu bài *Vầng trăng của ngoại*.- GV tổ chức cho HS luyện đọc:+ Đọc nối tiếp: GV chỉ định 2 HS đọc nối tiếp nhau 2 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.+ Đọc nhóm 2: GV yêu cầu HS đọc theo nhóm 2.+ GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.+ GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài. | - HS đọc thầm theo.- HS luyện đọc:+ 2 HS đọc nối tiếp nhau 2 đoạn của bài trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.+ HS đọc theo nhóm 2.+ HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.+ 1 HS giỏi đọc lại toàn bài. |
|  | **Hoạt động 2: Đọc hiểu****Mục tiêu:** Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu câu chuyện.**Cách tiến hành:**- GV mời 3 HS tiếp nối đọc 3 CH.- GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH.- GV đặt CH và mời một số HS trả lời.*Câu 1:* Nghỉ hè, ba má cho chị em My về quê ở với ai?*Câu 2:* Hằng ngày, ba ông cháu làm gì?*Câu 3:* Quầng sáng My nhìn thấy khi tỉnh giấc là gì? Chọn ý đúng:a) Vầng trăng lọt vào nhà.b) Ánh trăng chiếu vào nhà.c) Ánh sáng từ chiếc đèn bàn của ông.- GV nhận xét, chốt đáp án. | - 3 HS tiếp nối đọc 3 CH.- Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH.- HS trả lời CH trước lớp.*Câu 1*: Nghỉ hè, ba má cho chị My về quê chơi với ông ngoại.*Câu 2:* Hằng ngày, buổi sáng, ăn sáng xong, ba ông cháu ra vườn, quét lá rụng, vun gốc cây, tìm những trái cây chín vàng. Buổi tối, va ông cháu kê chõng tre ra sân, tìm các vì sao trên trời.*Câu 3:* Đáp án: c).- HS lắng nghe. |
|  | **3. Hoạt động luyện tập:** **Hoạt động 3: Luyện tập****Mục tiêu:** Tìm hiểu, vận dụng kiến thức tiếng Việt, văn học trong văn bản: Biết đặt câu nói về tình cảm; dùng từ chỉ đặc điểm, nêu nhận xét.**Cách tiến hành:**- GV mời 1 HS đọc to trước lớp YC của 2 BT.- GV yêu cầu HS làm bài vào VBT.- GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp. - GV nhận xét, gợi ý cách trả lời:+ BT 1: Đặt một câu nói về tình cảm của ông với hai cháu thể hiện qua câu chuyện trên. VD:* Ông ngoại rất quan tâm My và Bin.
* Tình cảm của My và Bin dành cho ông ngoại rất trong sáng.

+ BT 2: Dùng từ chỉ đặc điểm, nêu nhận xét về câu nói của bạn My: “Ngoại ơi, hóa ra đầy là vầng trăng của ngoại!”. VD:* Câu nói của bạn My **rất hay**!
* Câu nói của bạn My **rất trong sáng**!
* Câu nói của bạn My **rất dễ thương**!

- GV chiếu BT 3 lên bảng, mời 1 HS đọc nội dung BT 3 trước lớp.- GV mời 1 HS lên bảng làm BT, yêu cầu các HS còn lại làm bài vào vở.- GV mời một số HS nhận xét, trình bày bài làm của mình.- GV nhận xét, hướng dẫn HS xác định nội dung và chức năng của các câu cần điền dấu, chốt đáp án:

|  |
| --- |
| Trung mới vào lớp 1 nên chưa biết viết**.** Em nhờ chị viết giúp lá thư thăm ông bà**.** Chị viết xong, hỏi:- Em còn muốn thêm gì nữa không**?**- Chị viết thêm cho em: Cháu xin lỗi ông bà vì chữ cháu còn xấu ạ. |

 | - 1 HS đọc to trước lớp YC của 2 BT. Cả lớp đọc thầm theo.- HS làm bài vào VBT.- Một số HS trình bày kết quả trước lớp.- HS lắng nghe.- 1 HS đọc nội dung BT 3 trước lớp: Dấu câu nào phù hợp với ô trống: **dấu chấm** hay **dấu chấm hỏi**?

|  |
| --- |
| Trung mới vào lớp 1 nên chưa biết viết[] Em nhờ chị viết giúp lá thư thăm ông bà[] Chị viết xong, hỏi:- Em còn muốn thêm gì nữa không[]- Chị viết thêm cho em: Cháu xin lỗi ông bà vì chữ cháu còn xấu ạ. |

- 1 HS lên bảng làm BT, các HS còn lại làm bài vào vở.- Một số HS nhận xét, trình bày bài làm của mình.- HS nghe GV hướng dẫn, sửa bài. |
|  | **4. Hoạt động củng cố-nối tiếp:** - Sau tiết học em biết thêm được điều gì? - GV nhận xét tiết học khen ngợi, biểu dương những HS học tốt. | - HS nêu- HS chú ý lắng nghe |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Tư ngày 4 tháng 12 năm 2024**

**Môn: Toán**

**Tiết 63 Luyện tập chung (tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Ôn tập tính cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 100

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng tính cộng, trừ đã học vào giải quyết một số tính huống gần với thực tế

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất:**

**a. Năng lực:**

**-** Thông qua việc thực hiện phép tính gồm cả đặt tính, trình bày, lí giải cách thực hiện bài tập của mình. HS có cơ hội phát triển NL tư duy và lập luận toán học, NL giao tiếp toán học.

- Thông qua việc nghiên cứu bài toán có lời văn liên quan đến tình huống thực tiễn HS phát hiện được vấn đề cần giải quyết, nêu và thực hiện được phép trừ, trả lời cho câu hỏi của tình huống, H S có cơ hội phát triển NL giải quyết vấn đề toán học, NL mô hình hóa toán học.

**b. Phẩm chất:** Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **1. Hoạt động khởi động:***Mục tiêu: Tạo tâm thế vui tươi, phấn khởi*- Đặt tính rồi tính**59 + 9** **62 - 6**- GV cho HS lên bảng và làm bài - giải thích - GV nhận xét - tuyên dương | - HS Làm bảng con -bảng lớp- 2HS lên bảng- HS chú ý lắng nghe |
|  | **Hoạt động thực hành luyện tập:***Mục tiêu: Biết cách giải toán có lời văn về nhiều hơn, tham gia trò chơi tích cực, tự tin)* *Bài 4:*- Gọi HS đọc bài tập 4- Hỏi:+ Bài toán cho biết gì?+ Bài toán hỏi gì?+ Bài toán tuộc dạng toán gì?- Nhận xét - tuyên dương | - 2HS đọc bài+ HS trả lời+ HS trả lời+ HS trả lời- HS chú ý lắng nghe. |
|  | *Bài 5:* - Hỏi: Bài 5 yêu cầu em làm gì?- Tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4- Đại diện nhóm chơi trò chơi: "Ai nhanh hơn"- Nhận xét - tuyên dương nhóm nhanh, đúng | - 2HS nêu- HS thảo luận- Đại diện các nhóm tham gia trò chơi. Mỗi nhóm 3 bạn- HS lắng nghe |
|  | **3. Hoạt động vận dung:***Mục tiêu:Ghi nhớ,khắc sâu nội dung bài*- Tính 100 - 50 - 7-GV yêu cầu HS nêu cách tính bài có 2 dấu phép tính- GV chốt lại cách tính  | - 1HS làm bảng nêu cách làm- HS chú ý lắng nghe |
|  | **3. Hoạt động củng cố-nối tiếp:** - Bài học hôm nay, em biết thêm về điều gì?- Dặn dò cho tiết học sau.- Nhận xets tiết học. | - HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi.- HS chú ý lắng nghe.- HS chú ý lắng nghe. |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Năm ngày 5 tháng 12 năm 2024**

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết 127 Kể chuyện đã học: Vầng trăng của ngoại**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Dựa vào trí nhớ và gợi ý, biết hợp tác cùng bạn (mỗi bạn một đoạn) kể tiếp nối từng đoạn câu chuyện *Vầng trăng của ngoại*, sau đó kể được toàn bộ câu chuyện.

- Biết phối hợp lời kể với cử chỉ, điệu bộ, động tác.

*-* Biết lắng nghe bạn kể. Biết nhận xét, đánh giá lời kể của bạn. Có thể kế tiếp lời bạn.

- Bước đầu biết kể chuyện một cách mạch lạc, có cảm xúc

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất:**

**a. Năng lực:**NL giao tiếp (chủ động, tự nhiên, tự tin khi nhập vai kể chuyện).

**b. Phẩm chất:** Từ bài đọc, biết liên hệ bản thân, làm những điều có ích**.**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **1. Hoạt động khởi động:****Mục tiêu:**Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.**Cách tiến hành:**- GV giới thiệu: *Trong tiết học hôm nay các em sẽ thực hành kể từng đoạn và kể toàn bộ câu chuyện* ***Vầng trăng của ngoại****. Chúng ta sẽ thi đua xem bạn nào nhớ nội dung câu chuyện, kế hay, biểu cảm.* | - HS lắng nghe. |
|  | **2. Hoạt động hình thành kiến thức:****Hoạt động 1: Kể từng đoạn của câu chuyện *Vầng trăng của ngoại* theo tranh****Mục tiêu:**Dựa vào trí nhớ và gợi ý, biết hợp tác cùng bạn (mỗi bạn một đoạn) kể tiếp nối từng đoạn câu chuyện *Vầng trăng của ngoại*. Biết phối hợp lời kể với cử chỉ, điệu bộ, động tác.**Cách tiến hành:**- GV YC HS quan sát tranh, đọc CH gợi ý, thảo luận nhóm 4 để tập kể từng đoạn của câu chuyện.- GV đến từng nhóm hỗ trợ HS.- GV mời một số HS ở một số nhóm kể nối tiếp trước lớp, YC cả lớp lắng nghe, nhận xét cách kể chuyện của các bạn.- GV nhận xét, khen ngợi HS | - HS quan sát tranh, đọc CH gợi ý, thảo luận nhóm 4 để tập kể từng đoạn của câu chuyện.- HS thảo luận dưới sự hỗ trợ của GV.- Một số HS kể nối tiếp trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.- HS lắng nghe. |
|  | **Hoạt động 2: Kể lại toàn bộ câu chuyện****Mục tiêu:** Kể lại được toàn bộ câu chuyện *Vầng trăng của ngoại*. Biết phối hợp lời kể với cử chỉ, điệu bộ, động tác.**Cách tiến hành:**- GV nêu YC của BT 2.- GV YC HS đọc lại câu chuyện, chuẩn bị kể toàn bộ câu chuyện trước lớp.- GV khuyến khích HS xung phong kể toàn bộ câu chuyện trước lớp. GV mời một số HS kể toàn bộ câu chuyện trước lớp. GV hỗ trợ HS khi cần thiết | - HS lắng nghe.- HS đọc lại câu chuyện, chuẩn bị kể chuyện trước lớp.- HS kể toàn bộ câu chuyện trước lớp. |
|  | **3. Hoạt động củng cố-nối tiếp:** **-** Tiêt học cho em biêt thêm về điều gì?- GV nhắc HS chuẩn bị cho tiết học sau  | - HS nêu - HS chú ý lắng nghe |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Năm ngày 5 tháng 12 năm 2024**

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết 128 Viết về một việc em đã làm thể hiện sự quan tâm,**

 **chăm sóc ông bà**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết kể lại một việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà.

- Viết đoạn văn (4 – 5 câu) kể về một việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất:**

**a. Năng lực:**Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

**b. Phẩm chất:** Bồi dưỡng tình yêu thương, quý mến, kính trọng các thành viên trong gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **1. Hoạt động khởi động:****Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.**Cách tiến hành:**- GV giới thiệu: Bài học hôm nay giúp các em biết kể lại một việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà và viết được đoạn văn (4 – 5 câu) kể về một việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà. | - HS lắng nghe. |
|  | **2. Hoạt động hình thành kiến thức:****Hoạt động 1: Kể một việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà****Mục tiêu:**Biết kể lại một việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà.**Cách tiến hành:**- GV nêu YC của BT 1.- GV hướng dẫn HS đọc CH gợi ý.- GV mời một số HS kể tại chỗ.- GV nhận xét, khen ngợi HS. | - HS lắng nghe.- HS lắng nghe, đọc gợi ý, suy nghĩ để kể về một việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà.- Một số HS kể tại chỗ.- HS lắng nghe. |
|  | **Hoạt động 2: Dựa vào những điều vừa kể, viết đoạn văn (4 – 5 câu) về một việc em đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà****Mục tiêu:**Viết được đoạn văn (4 – 5 câu) kể về một việc đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà.**Cách tiến hành:**- GV mời 1 HS đọc và xác định YC của BT 2 trước lớp.- GV YC HS làm việc cá nhân, viết đoạn văn. GV hỗ trợ HS khi cần thiết.- GV mời một số HS viết bài làm của mình lên bảng.- GV mời một số HS khác nhận xét bài của bạn.- GV nhận xét, sửa bài, chốt đáp án. | - 1 HS đọc và xác định YC của BT 2 trước lớp.- HS làm việc cá nhân, viết đoạn văn.- Một số HS viết bài làm của mình lên bảng.- Một số HS khác nhận xét bài của bạn.- HS lắng nghe, sửa bài. |
|  | **3. Hoạt động củng cố-nối tiếp:** **-** Tiết học hôm nay cho em biết thêm về điều gì?- GV nhắc HS chuẩn bị cho tiết học sau  | - Chia sẻ sau tiết học- HS lắng nghe |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Năm ngày 5 tháng 12 năm 2024**

**Môn: Toán**

**Tiết 23 Ki-lô-gam (tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết được biểu tượng về đại lượng khối lượng. Biết ki-lô-gam là đơn vị đo khối lượng.

- Biết cái cân đĩa và một số loại cân khác là dụng cụ để đo đại lượng, khối lượng. Biết đọc số đo trên các cân theo đơn vị ki-lô-gam.

- Thực hàn cân một số đồ vật trong tực tế và tính toán theo đơn vị ki-lô-gam

- Phát triển các năng lực toán học.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất:**

**a. Năng lực:**

**-** Thông qua việc quan sát, xác định các số đo cân nặng của các đồ vật, nói lên kết quả của các đồ vật. HS phát triển về NL tư duy và lập luận toán ọc, NL giao tiếp toán học

- Thông qua việc thực hành cân nặng biết nghiên cứu bài toán có văn liên quan đến tực tiễn, biết giải quyết vấn đề, nêu được phép tính, trả lời câu hỏi của tình huống, HS phát triển về NL ngôn ngữ, phương tiện toán học, NL giải quyết vấn đề, NL mô hình hóa toán học.

**b. Phẩm chất:** Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **1. Hoạt động khởi động:***Mục tiêu: Tạo tâm thế vui tươi, phấn khởi*- GV cầm trên tay 1 quyển sách và 1 quyển vở và hỏi vật nào nặng hơn, vật nào nhẹ hơn- GV đưa cân 2 đĩa và giới thiệu bài- GV nhận xét - tuyên dương- GV giới thiệu bài | - HS trả lời- HS quan sát- HS chú ý lắng nghe- HS chú ý lắng nghe. |
|  | **2. Hoạt động hình thành kiến thức:***Mục tiêu: Nhận biết được vật nặng hơn, nhẹ hơn. Biết dùng cân để cân 1 vật*- GV giới thiệu: Khối lượng của vật cho biết sự năng hay nhẹ của vật đó. Để biết khối lượng một vật, người ta phải cân vật đó. Để biết vật đó cân nặng bao nhiêu, người ta dùng đơn vị đo là ki-lô-gam.- Vậy ki-lô-gam là đơn vị đo khối lượng của một vật. - GV đưa quả cân nặng 1kg, giới thiệu đây chính là quả cân nặng 1kg. - Ki-lô-gam được viết tắt là kg.(con chữ k và con chữ g viết liền)- GV viết lên bảng: **Ki-lô-gam viết tắt là kg.**- Cho HS tập viết chữ **kg** vào bảng con.- GV nhận xét.- GV giới thiệu cái cân 2 đĩa.  + Cho HS quan sát cái cân đĩa và nêu nhận xét về cân đĩa.- GV giới thiệu cái cân đĩa : Cân có 2 đĩa, giữa 2 đĩa có vạch thăng bằng, kim thăng bằng. Với cân đĩa, ta có thể cân để xem vật nào nặng ( nhẹ )hơn vật nào- Hướng dẫn thực hành cân. GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 4, thực hành, quan sát và hỏi đáp ( thời gian thảo luận 3’)- Đặt 1 túi đường(1kg) lên 1 đĩa cân, phía bên kia là quả cân 1kg.+ Bạn có nhận xét gì về cân nặng của 2 vật?+ Vì sao bạn biết 2 vật này có cân nặng bằng nhau?+ 2 vật có cân nặng bằng nhau, quả cân cân nặng 1kg vậy gói đường sẽ cân nặng bao nhiêu kg?- GV gọi đại diện nhóm trình bày.- GV nhận xét, KL- GV hướng dẫn HS đặt thêm 1 quả cân nặng 1kg vào đĩa cân có quả cân 1kg. quan sát và nêu nhận xét về vị trí của kim thăng bằng và vị trí của hai đĩa cân. - GV gọi đại diện nhóm trình bày.+ Bạn có nhận xét về vị trí của kim thăng bằng và vị trí của hai đĩa cân. + Vậy bên nào nặng hơn, bên nào nhẹ hơn?🡺**Kết luận:** Để biết 1 vật nặng hay nhẹ ta dùng cân để nhận biết. Hiện nay người ta thường dùng cân đồng hồ để cân. Vậy để biết cân đồng hồ và cân đĩa giống và khác nhau như thế nào và cách thực hiện tính đối với phép tính có đơn vị đo là ki-lô-gam như thế nào chúng ta cùng chuyển sang phần luyện tập. | - HS lắng nghe- HS quan sát, lắng nghe- HS viết bảng con- HS quan sát và nêu nhận xét về hình dạng cân đĩa.- HS lắng nghe- HS thảo luận nhóm- 2 vật có cân nặng bằng nhau, đều bằng 1kg+ Vì quan sát kim thăng bằng chỉ đúng giữa vạch thăng bằng và hai đĩa cân ngang bằng nhau.+ Gói đường có cân nặng 1kg- Đại diện nhóm trình bày- HS lắng nghe- HS quan sát, trao đổi hỏi đáp với nhau.- Đại diện nhóm trình bày.+ Kim thăng bằng lệch về phía quả cân. Đĩa cân có túi đường cao hơn so với đĩa cân có quả cân.+ Bên có 2 quả cân nặng hơn bên có một gói đường. Bên có một gói đường nặng hơn bên có 2 quả cân.- HS lắng nghe |
|  | **3. Hoạt động thực hành luyện tập:****Bài 1: Số?**- Yêu cầu HS nêu yêu cầu bài tập 1.- Hỏi:+ Bài 1 yêu cầu gì+ Con cá cân nặng bao nhiêu kg+ Vì sao em biết- Nhận xét- đánh giá- Đây là cân 2 đĩa - Hỏi :+ Quả dưa cân nặng bao nhiêu kg?+ Vì sao em biết?- Nhận xét - đánh giá- Nhận xét – Kết luận | - 2HS nêu- HS trả lời các câu hỏi.- HS chú ý lắng nghe.+ Quả dưa nặng 3kg+ Vì kim đồng hồ chỉ vào số 3- HS chú ý lắng nghe.- HS chú ý lắng nghe. |
|  | **Bài 2: Tính (Theo mẫu)**36kg - 9kg = 27kg- Yêu cầu HS nêu yêu cầu bài tập 2- Hỏi:+ Bài yêu cầu em làm gì+ Mẫu làm như thế nào- Nhận xét - giải thích cách làm | - HS nêu- HS trả lời câu hỏi.- HS chú ý lắng nghe. |
|  | **3. Hoạt động củng cố-nối tiếp:** - Bài học hôm nay đã học thêm được điều gì? - Dặn dò cho tiết học sau.- Nhận xét tiết học. | - HS nêu- HS chú ý lắng nghe.- HS chú ý lắng nghe. |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Năm ngày 5 tháng 12 năm 2024**

**Môn: Tự nhiên và Xã hội**

**Tiết 26 An toàn khi đi trên các phương tiện giao thông (tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

Nêu được quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông (ví dụ: xe máy, xe buýt, thuyền).

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất:**

**a. Năng lực:**

**-** Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Biết quan sát, trình bày ý kiến của mình về quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông.

- Vẽ, viết khẩu hiệu hoặc sưu tầm tranh ảnh về an toàn khi đi phương tiện giao thông.

**b. Phẩm chất:**

- Chia sẻ với những người xung quanh cùng thực hiện quy định khi đi trên một số phương tiện giao thông.

- Biết đội mũ bảo hiểm đúng cách để đảm bảo an toàn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **1. Hoạt động khởi động:****a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.**b. Cách thức tiến hành:** - GV giới trực tiếp vào bài An toàn khi đi trên phương tiện giao thông (tiết 3) | - Lắng nghe |
|  | **2. Hoạt động thực hành, vận dụng:****Hoạt động 5: Tự đánh giá khi đi trên phương tiện giao thông****a. Mục tiêu**: HS tự đánh giá khi đi trên phương tiện giao thông**b. Cách tiến hành:** ***Bước 1: Làm việc cá nhân***- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi*: Em thường được đi trên phương tiện giao thông nào? Hãy tự nhận xét về việc em thực hiện các quy định khi đi trên phương tiện giao thông đó.*- GV hướng dẫn HS trả lời câu hỏi vào Phiếu học tập:*+ Khoanh tròn vào chữ cái trước phương tiện giao thông em thường được đi.**+ Tô màu vào ☺ nếu em thường xuyên thực hiện đúng; ☹ nếu em thỉnh thoảng thực hiện đúng, ☹ ☹ nếu em hiếm khi thực hiện đúng các quy định khi đi trên phương tiện giao thông.*

|  |  |
| --- | --- |
| **Phương tiện giao thông** | **Em tự đánh giá** |
| A. Xe đạp | ☺ ☹ ☹☹ |
| B. Xe máy | ☺ ☹ ☹☹ |
| C. Xe buýt | ☺ ☹ ☹☹ |
| D. Thuyền | ☺ ☹ ☹☹ |

***Bước 2: Làm việc cả lớp***- GV mời một số HS trình bày trước lớp.- GV yêu cầu các HS còn lại nhận xét phần trình bày của các bạn.- GV nhắc nhở HS: *Phải thực hiện đúng các quy định khi đi trên phương tiện giao thông để đảm bảo an toàn.*  | - Trả lời- HS điền vào Phiếu học tập. - HS trình bày.  |
|  | **Hoạt động 6: Vẽ, viết khẩu hiệu về an toàn khi đi trên phương tiện giao thông****a. Mục tiêu**: HS vẽ, viết khẩu hiệu về an toàn khi đi trên phương tiện giao thông**b**. **Cách tiến hành:** ***Bước 1: Làm việc nhóm 4*****-** GV hướng dẫn HS: +*Các nhóm chọn một phương tiện giao thông và thảo luận ý tưởng để vẽ, viết khẩu hiệu về an toàn khi đi trên phương tiện giao thông đó.**+ Cả nhóm cùng tham gia để tạo ra sản phẩm chung của cả nhóm.* ***Bước 2: Làm việc cả lớp***- GV mời một số HS trình bày trước lớp.- GV yêu cầu các HS còn lại nhận xét phần trình bày của các bạn.- GV bổ sung, hoàn thiện sản phẩm của các nhóm.- GV yêu cầu HS: *Chia sẻ sản phẩm với người thân hoặc những người xung quanh.* - GV hướng HS đến thông điệp: *Em nhớ nhắc nhở bản thân và mọi người cùng thực hiện quy định khi đi trên các phương tiện giao thông.* | - HS làm việc theo nhóm.- HS trình bày: *Một số khẩu hiệu về an toàn khi đi trên các phương tiện giao thông**+ Để tránh chấn thương sọ não. Hãy đội Mũ bảo hiểm!**+ Hãy đội mũ bảo hiểm trước khi mọi chuyện trở nên quá muộn!**+ Chấp hành luật lệ giao thông là bảo vệ mình và mọi người.**+ Văn hoá giao thông ? Hãy không lơ là!**+ Ùn tắc giao thông - Vấn nạn từ ý thức.**+ Em vui đến trường, bố đi đúng đường, mẹ dừng đúng vạch.*- HS chú ý lắng nghe. |
|  | **3. Hoạt động củng cố-nối tiếp:** - Em biết thêm điều gì về bài học ngày hôm nay?- GV nhận xét, đánh giá tiết học | - HS chia sẻ- HS lắng nghe |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Sáu ngày 6 tháng 12 năm 2024**

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết 129 Qùa tặng ông bà**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Năng lực ngôn ngữ: Tạo lập văn bản đa phương thức: làm một tấm thiếp, trang trí bằng ảnh hoặc tranh vẽ ông bà, sản phẩm thủ công,... rồi viết lời tặng, lời chúc gắn vào sản phẩm.

- Năng lực văn học: Biết cách sử dụng ngôn từ để viết lời tặng, lời chúc. Cảm nhận được cái hay, cái đẹp để bình chọn những sản phẩm đẹp, lời viết hay.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất:**

**a. Năng lực:**Làm được một sản phẩm có tính sáng tạo để tự giới thiệu và tặng ông bà.

**b. Phẩm chất:** Bồi dưỡng tình yêu thương, quý mến, kính trọng với ông bà.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **1. Hoạt động khởi động:****Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.**Cách tiến hành:**- GV giới thiệu MĐYC của bài học. | - HS lắng nghe. |
|  | **HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** |
|  | **2. Hoạt động hình thành kiến thức:****Hoạt động 1: Tìm hiểu yêu cầu của bài học****Mục tiêu:** Hiểu được yêu cầu của bài học.**Cách tiến hành:**- GV mời 3 HS đọc YC của 3 BT.- GV hướng dẫn HS:+ Với BT 1, các em hãy làm một món quà tặng ông bà.+ Với BT 2, sau khi đã làm xong quà tặng ông bà, các tổ bình chọn ra sản phẩm đẹp nhất để chuẩn bị giới thiệu trước lớp.+ Với BT 3, các tổ giới thiệu sản phẩm của tổ mình, sau đó cho cả lớp bình chọn. | - 3 HS đọc YC của 3 BT.- HS lắng nghe. |
|  | **3. Hoạt động thực hành luyện tập:****Hoạt động 2: Làm bài****Mục tiêu:** Hoàn thành BT.**Cách tiến hành:**- GV YC HS làm quà tặng ông bà, sau đó các tổ chọn sản phẩm.- GV đến từng bàn, hướng dẫn và giúp đỡ HS. | - HS làm quà tặng ông bà. Sau đó các tổ chọn sản phẩm. |
|  | **Hoạt động 3: Bình chọn và giới thiệu sản phẩm trước lớp****Mục tiêu:** Tự tin giới thiệu sản phẩm trước lớp, bình chọn sản phẩm.**Cách tiến hành:**- GV yêu cầu các tổ lên bảng giới thiệu về sản phẩm của tổ mình.- GV tổ chức cho cả lớp bình chọn sản phẩm đẹp nhất, có nội dung hay nhất.- GV nhận xét, khen ngợi HS, khuyến khích các em mang món quà về tặng ông bà. | - Các tổ lên bảng, giới thiệu về sản phẩm của tổ mình.- Cả lớp bình chọn.- HS lắng nghe. |
|  | **4. Hoạt động củng cố-nối tiếp:** **-** Các em biết gì qua bài học hôm nay?- GV nhắc HS chuẩn bị cho tiết học sau  | - HS nêu- HS chú ý lắng nghe. |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Sáu ngày 6 tháng 12 năm 2024**

**Môn: Tiếng Việt**

**Tiết 130 Tự đánh giá**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

-Biết đánh dấu vào bảng để tự đánh giá những điều HS đã biết, đã làm được sau Bài 12, Bài 13.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất:**

**a. Năng lực:**Biết tự đánh giá theo các đề mục đã cho sẵn.

**b. Phẩm chất:** Rút ra được những bài học cho bản thân.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **1. Hoạt động khởi động:**- GV giới thiệu bài | - HS lắng nghe. |
|  | **2. Hoạt động hình thành kiến thức:****Hoạt động 1: Giao nhiệm vụ**- GV hướng dẫn HS đọc bảng tự đánh giá: Bảng tự đánh giá gồm 2 cột: nội dung 2 cột có quan hệ với nhau theo từng cặp. | - HS lắng nghe GV hướng dẫn. |
|  | **Hoạt động 2: Tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ**- GV yêu cầu HS đánh v vào các dòng thích hợp trong bảng tự đánh giá ở VBT.- GV theo dõi, hướng dẫn đánh dấu. | - HS nghe GV hướng dẫn, hoàn thành BT. |
|  | **Hoạt động 3: Tổ chức cho HS báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV yêu cầu HS để trang VBT đã đánh dấu tên lên mặt bàn.- Gọi HS trình bày- GV nhận xét, biểu dương HS. | - HS để trang VBT đã đánh dấu tên lên mặt bàn.- 2-3 HS trình bày- HS quan sát, lắng nghe. |
|  | **3. Hoạt động củng cố-nối tiếp:** **-** Các em biết gì qua bài học hôm nay?- GV nhắc HS chuẩn bị cho tiết học sau  | - HS nêu- HS lắng nghe |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Sáu ngày 6 tháng 12 năm 2024**

**Môn: Toán**

**Tiết 65 Ki-lô-gam (tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết được biểu tượng về đại lượng khối lượng. Biết ki-lô-gam là đơn vị đo khối lượng.

- Biết cái cân đĩa và một số loại cân khác là dụng cụ để đo đại lượng, khối lượng. Biết đọc số đo trên các cân theo đơn vị ki-lô-gam.

- Thực hàn cân một số đồ vật trong tực tế và tính toán theo đơn vị ki-lô-gam

- Phát triển các năng lực toán học.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất:**

**a. Năng lực:**

**-** Thông qua việc quan sát, xác định các số đo cân nặng của các đồ vật, nói lên kết quả của các đồ vật. HS phát triển về NL tư duy và lập luận toán ọc, NL giao tiếp toán học

- Thông qua việc thực hành cân nặng biết nghiên cứu bài toán có văn liên quan đến tực tiễn, biết giải quyết vấn đề, nêu được phép tính, trả lời câu hỏi của tình huống, HS phát triển về NL ngôn ngữ, phương tiện toán học, NL giải quyết vấn đề, NL mô hình hóa toán học.

**b. Phẩm chất:** Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **1. Hoạt động khởi động:***Mục tiêu: Tạo tâm thế vui tươi, phấn khởi*- Trò chơi Ai nhanh, ai đúng- GV đưa 2 phép tính yêu cầu 2HS lên làm- Nhận xét - ai nhanh, ai đúng- GV nhận xét - tuyên dương- GV kết hợp giới thiệu bài | - HS tham gia chơi.- 2HS lên bảng- HS quan sát- HS chú ý lắng nghe.- HS chú ý lắng nghe. |
|  | **2. Hoạt động thực hành luyện tập:***Mục tiêu:Biết vận dụng giải toán có kèm theo đơn vị kg. Thực hành cân 1 số đồ vật***Bài 3:**- Gọi HS nêu yêu cầu bài tập 3.- Hỏi:+ Bài toán cho em biết điều gì+ Bài toán hỏi gì+ Bài toán thuộc dạng toán nào- Nhận xét - đánh giá | - HS nêu- HS trả lời- HS chú ý lắng nghe. |
|  | **Bài 4: Thực hành cân đồ vật****-** Tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4.- Các nhóm để đồ vật đã chuẩn bị lên bàn - Đại diện các nhóm lên cân trước lớp- Nhận xét - đánh giá | - HS thảo luận- HS thực hành- 4-5 nhóm- HS chú ý lắng nghe |
|  | **3. Hoạt động vận dụng:** **Bài 5 : Biết được các loại cân** - Gọi HS nêu yêu cầu bài tập 5- Yêu cầu quan sát hình SGK- Tổ thảo luận nhóm- Đại diện nhóm trình bày- Nhận xét - đánh giá- Liên hệ thực tế. Hỏi: + Em được bao nhiêu cân?+ Khi cân em hay sử dụng loại cân nào? | - HS nêu.- Đại diện các nhóm trình bày.- HS chú ý lắng nghe.- HS trả lời.  |
|  | **4. Hoạt động củng cố-nối tiếp:** *-* Hôm nay em học bài gì?- Dặn dò cho tiết học sau.- Nhận xét tiết học. | - HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi.- HS chú ý lắng nghe |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Sáu ngày 1 tháng 12 năm 2023**

**Môn: Hoạt động trải nghiệm**

**Tiết 39 Sinh hoạt lớp: Câu chuyện của em**

 **Giáo dục bảo vệ môi trường**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết quan sát và tìm kiếm những tấm gương việc tốt trong cuộc sống xung quanh mình.

- Có ý thức giúp đỡ và tinh thần tương thân tương ái với những người gặp hoàn cảnh khó khăn.

**2. Phát triển năng lực, phẩm chất:**

**a. Năng lực:**

**-** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.

- Hiểu và chia sẻ được với những người gặp hoàn cảnh khó khăn.

**b. Phẩm chất:** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với Giáo viên:** Sách giáo khoa, sách bài tập, bài giảng,…

**2. Đối với Học sinh:**Sách giáo khoa, vở bài tập, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
|  | **1. Hoạt động khởi động:****a. Mục tiêu:** GV ổn đinh lớpvà hướng HS vào chuẩn bị tiết sinh hoạt lớp.**b. Cách tiến hành:****-** GV điều hành lớp và nêu hoạt động Câu chuyện của em. **2. Hoạt động hình thành kiến thức:a. Mục tiêu:** HS hiểu và chia sẻ được với những người gặp hoàn cảnh khó khăn. **b.Cách tiến hành:**- GV tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp về những tấm gương việc tốt mà HS sưu tầm được trong cuộc sống xung quanh.- Sau mỗi câu chuyện, GV tổchức cho HS rút ra bài học ý nghĩa và cho HS chia sẻ cảm xúc bản thân qua câu chuyện được nghe.- GV và HS cùng lựa chọn một câu chuyện ý nghĩa nhất để tham gia kể chuyện trước toàn trường.- GV kể thêm cho HS nghe những câu chuyện khác về tấm gương việc tốt trong cuộc sống hằng ngày, gần gũi với HS.C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_3.png**3. Hoạt động củng cố-nối tiếp:**- Dặn dò cho tiết học hôm sau- Nhận xét tiết học. | - HS chia sẻ trước lớp. - HS rút ra bài học. - HS lựa chọn câu chuyện ý nghĩa nhất.- HS lắng nghe, tiếp thu. - HS chú ý lắng nghe.- HS chú ý lắng nghe. |

## IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………